TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 25/9/2020
V/v: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Việt và bà Trần Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Diện- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 120/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 26/8/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2020/QĐST- HNGĐ ngày 10/9/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K, địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: Chị Võ Thị Thanh L, địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 30/6/2020, bản tự khai ngày 17/7/2020 và cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Văn K đều trình bày: Anh và chị Võ Thị Thanh L tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T (nay là xã T) huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 09/4/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 04 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chung sống nhưng không tin tưởng lẫn nhau, vợ chồng thường xuyên cải vả nói nhau, không khí trong gia đình lúc nào cũng nặng nề căng thẳng. Hiện tại, anh K xét thấy tình cảm giữa anh và chị L đã hết nên anh yêu cầu được ly hôn chị L.

Tại phiên tòa bị đơn chị Võ Thị Thanh L trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn K tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T (nay là xã T) huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 09/4/2015.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 04 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không phù hợp tính tình, thường xuyên cải vả nói nhau, vợ chồng cũng đã nhiều lần tìm cách để tìm được tiếng nói chung, nhưng không có kết quả. Nay anh Khôn làm đơn xin ly hôn, chị cũng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị hoàn toàn nhất trí.

* Về con chung: Anh K, chị L trình bày anh và chị có 02 con chung là Nguyễn Thị N, sinh ngày 26/07/2015 và Nguyễn Võ Quỳnh A, sinh ngày 10/4/2018. Chị L có nguyện vọng xin được nuôi cả 2 con, nếu anh K không nhất trí thì chị xin được nuôi con Nguyễn Thị Quỳnh N, giao con Nguyễn Võ Quỳnh A cho anh K nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Anh K có nguyện vọng xin được nuôi con Nguyễn Võ Quỳnh A, giao con Nguyễn Thị Quỳnh N cho chị L nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

*Về tài sản chung: Anh K, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án được đảm bảo đúng thủ tục quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn K và Võ Thị Thanh L; áp dụng các Điều 58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận yêu cầu của anh K, chị L giao con Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 26/07/2015 cho chị L nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Võ Quỳnh A, sinh ngày 10/4/2018 cho anh K nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn K và chị Võ Thị Thanh L lấy nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T (nay là xã T) huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 09/4/2015 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cơ bản là hòa thuận, hạnh phúc nhưng trong quá trình chung sống thì giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong cuộc sống giữa vợ chồng tin không có sự tin tưởng lẫn nhau,tính tính lại không phù hợp, không có sự chia sẽ với nhau trong cuộc sống. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tạo điều kiện về mặt thời gian triệu tập anh K, chị L đến Tòa án để hòa giải nhằm động viên để vợ chồng anh, chị hàn gắn tình cảm nhưng chị L không đến. Qua đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa anh K và chị L không còn, chị L không quan tâm bảo vệ hạnh phúc gia đình và không tha thiết hàn gắn tình cảm với anh K nữa. Anh K khẳng định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và anh yêu cầu xin được ly hôn chị L. Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa anh K và chị L đều xét thấy tình cảm vợ chồng đã hết nên anh chị đều thống nhất xin được thuận tình ly hôn, vì vậy cần

công nhận sự thỏa thuận của anh chị là phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Anh K, chị L có 02 con chung là Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 26/07/2015 và Nguyễn Võ Quỳnh A, sinh ngày 10/4/2018. Theo nguyện vọng của anh K và chị L, Hội đồng xét xử thống nhất giao cho chị L được nuôi con Nguyễn Thị Quỳnh N, giao con Nguyễn Võ Quỳnh A cho anh K nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự cần chấp nhận phù hợp với các Điều 58,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về tài sản chung: Anh K, chị L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Anh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Kvà chị Võ Thị Thanh L.

2. Về con chung: Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83, của Luật hôn nhân và gia đình: Xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao anh Nguyễn Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Võ Quỳnh A, sinh ngày 10/4/2018, giao con Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 26/7/2015 cho chị L nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Anh K, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Văn K phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh K đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án huyện Lệ Thủy theo biên lai số 0006087, ngày 30/6/2020. Anh K, chị Lđược quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/9/2020, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA huyện Lệ Thủy;
- UBND xã T(để biết);
- Lưu HS; Lưu VP